

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
E

Căn cứ hồ sơ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 546/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H - sinh năm 1992; Trú tại: K202/25 Hoàng Văn T, phường HKN, quận L, TP. Đà Nẵng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đức T - sinh năm 1989; Trú tại: K202/25 Hoàng Văn T, phường HKN, quận L, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thu H - sinh năm 1992; Trú tại: K202/25 Hoàng Văn T, phường HKN, quận L, TP. Đà Nẵng và Ông Nguyễn Đức T - sinh năm 1989; Trú tại: K202/25 Hoàng Văn T, phường HKN, quận L, TP. Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Đức T thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 147 ngày 14.10.2015 của UBND phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Đức T xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Giang Kiều Oanh, sinh ngày 08/06/2012 và Nguyễn Giang Kiều Nhi, sinh ngày 13/04/2017 và thống nhất thỏa thuận như sau:

+Bà Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Giang Kiều N, sinh ngày 13/04/2017 cho đến tuổi trưởng thành.

+Ông Nguyễn Đức T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Giang Kiều O, sinh ngày 08/06/2012 cho đến tuổi trưởng thành.

Hai bên đương sự tự nuôi con, không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Nguyễn Thị Thu H và Ông Nguyễn Đức T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm* 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) bà Nguyễn Thị Thu H tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005914 ngày 26.12.2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Bà Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Khánh Nam;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Phạm Thanh Thủy